

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/2017/QĐDS-ST

Ngày 15-11-2017

V/v tuyên bố một người mất tích

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Ông Phan Hoàng Trần Trọng An - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Hồng Thuý - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 05/2017/TLDS-DS ngày 17 tháng 3 năm 2017 về yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp số: 1977/2017/QĐMPH-DS ngày 08 tháng 11 năm 2017.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị V, sinh năm 1986; địa chỉ ĐKHKT: Thôn 6, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; tạm trú tại: Thôn 2, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng.

2. Người bị yêu cầu: Anh M, sinh năm 1984; nơi cư trú cuối cùng: Thôn 6, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

Anh M (là chồng chị V) đi lao động tại Nhật Bản từ năm 2012, thời hạn lao động là 03 năm. Năm 2015 hết hạn hợp đồng lao động nhưng anh M không về nhà và không liên lạc với chị V và gia đình. Chị V đã nhờ người tìm kiếm nhiều nơi nhưng không có tin tức, địa chỉ hiện nay của anh M. Đến nay đã hơn 5 năm chị V không nhận được tin tức của anh M.

Nay chị V yêu cầu Toà án tuyên bố anh M mất tích.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng nhận định:

[1]. Về tố tụng: Đây là yêu cầu Toà án tuyên bố một người mất tích. Người bị yêu cầu là anh M bỏ trốn khỏi nơi làm việc cuối cùng tại Nhật Bản nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng theo

quy định tại khoản 3 Điều 27, khoản 3 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 37, khoản 2 Điều 470 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

Căn cứ kết quả xác minh:

Chính quyền xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng là nơi anh M cư trú cuối cùng cung cấp: Anh M đi lao động tại Nhật Bản vào khoảng cuối năm 2012, đầu năm 2013, thời hạn là 03 năm. Kể từ khi anh M đi lao động địa phương không nắm được địa chỉ và nơi làm việc của anh M. Hết thời hạn lao động anh M cũng không trở về địa phương, hiện nay chính quyền địa phương không nắm bắt được tin tức, địa chỉ, nơi làm việc của anh M.

Công ty cổ phần Phát triển nguồn nhân lực LOD (gọi tắt là Công ty LOD) cung cấp: Anh M là thực tập sinh được công ty LOD cử sang Nhật Bản thực tập kỹ năng theo hợp đồng 03 năm từ ngày 15/01/2013 đến ngày 15/01/2016, tuy nhiên anh M đã bỏ trốn khỏi nơi làm việc từ ngày 07/5/2015 và ở lại Nhật Bản bất hợp pháp. Từ ngày 07/5/2015 Công ty LOD không nhận được thông tin của anh M.

Theo ông T và bà H là bố mẹ đẻ của anh M trình bày: Sau khi hết thời hạn lao động anh M không về Việt Nam. Hiện nay anh M vẫn liên lạc với gia đình, tuy nhiên địa chỉ và số điện thoại cụ thể của anh M thì ông bà không được biết. Tòa án đã yêu cầu ông Tuấn và bà Thụ cung cấp địa chỉ và số điện thoại nếu anh M gọi điện về nhưng đến nay Tòa án không nhận được thông tin về anh M.

Toà án đã tiến hành thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với anh M trên Báo Công Lý vào các ngày 26/5/2017, 31/5/2017, 02/6/2017; trên Cổng thông tin điện tử của Thành phố Hải Phòng ngày 22/5/2017, trên Cổng thông tin điện tử của Toà án nhân dân tối cao và trên Hệ phát thanh Đối ngoại quốc gia Đài Tiếng nói Việt Nam ngày 24/5/2017. Tuy nhiên đến nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú, Toà án chưa nhận được tin tức của anh M.

Từ những chứng cứ nêu trên Tòa án đủ cơ sở để xác định không có tin tức xác thực cuối cùng đối với anh M là từ ngày 07/5/2015 nên chấp nhận đơn yêu cầu của chị V tuyên bố anh M mất tích.

Trường hợp anh M trở về, anh M có quyền yêu cầu Tòa án hủy bỏ quyết định tuyên bố mất tích.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 68 Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 27, khoản 3 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 37 và các Điều 67, 384, 385, 388, 389, khoản 2 Điều 470 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố anh M, sinh năm 1984, nơi cư trú cuối cùng tại Thôn 6, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng mất tích từ ngày 15 tháng 11 năm 2017.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị V phải nộp 300.000đồng lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào 300.000đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 3628 ngày 16 tháng 3 năm 2017 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị V đã nộp đủ lệ phí.

3. Về quyền kháng cáo: Chị V có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Người yêu cầu;
- UBND xã T;
- Lưu: HCTP, HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Thủy